

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THÀNH
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2017/KDTM-ST
Ngày 28/7/2017
V/v: “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THÀNH, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Cư

Bà Phạm Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Trà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thành.

Trong ngày 28 tháng 6 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2017/TLST-KDTM ngày 05/4/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2017/QĐXXST-KDTM ngày 27/6/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2017/QĐST-KDTM ngày 13/7/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ T

Địa chỉ: Số T, Lý Chính T1, phường T2, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân H- Giám đốc (Có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH Gạch men M

Địa chỉ: Khu công nghiệp M, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông AL– Giám đốc (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ T (gọi tắt là Công ty T) và Công ty TNHH Gạch men M (gọi tắt là Công ty M) có thỏa thuận ký kết ba hợp đồng cụ thể: Ngày 19/6/2013 ký hợp đồng số 01/MDC-TCTBD/2013 về dịch vụ chăm sóc cây xanh; Ngày 19/6/2014 ký hợp đồng số 02/MDC-TCTBD/2014 về dịch vụ chăm sóc cây xanh; Ngày 19/6/2014 ký hợp đồng số 01/MDC-TCTBD/2014 về dịch vụ vệ sinh. Theo đó Công ty T phải cử người và cung cấp vật tư, phương tiện để chăm sóc cây xanh. Giá dịch vụ chăm sóc cây xanh là 10.000.000 đồng/tháng, vét mương 02 lần/năm là 4.500.000 đồng/lần. Đối với dịch vụ vệ sinh tại Công ty M thì Công ty T phải cung cấp 07 nhân viên cùng phương tiện, dụng cụ làm vệ sinh hàng tháng tại Công ty. Giá trị hợp đồng là 29.600.000 đồng/tháng. Phương thức thanh toán vào ngày 5 hàng tháng Công ty

T cung cấp hóa đơn và trong vòng 30 ngày làm việc tiếp theo Công ty M sẽ tiến hành thanh toán.

Công ty T đã thực hiện đúng cam kết và công việc của mình, tiến hành nghiệm thu, xuất hóa đơn giao cho Công ty M. Việc thanh toán chỉ thực hiện đến tháng 01/2014 thì ngưng lại đến nay.

Chứng từ mà Công ty T xuất trình là 08 hóa đơn tài chính gồm: hóa đơn số 0000212 ngày 26/5/2014, hóa đơn số 0000213 ngày 26/5/2014, hóa đơn số 0000214 ngày 27/5/2014, hóa đơn số 0000215 ngày 27/5/2014, hóa đơn số 0000216 ngày 28/5/2014, hóa đơn số 0000238 ngày 20/9/2014, hóa đơn số 0000240 ngày 20/9/2014, hóa đơn số 0000241 ngày 20/9/2014 (cho những công việc thực hiện từ tháng 06/2013 đến tháng 12/2013), tổng giá trị là 321.364.000 đồng. Ngoài ra do Công ty M chưa nghiệm thu nên trong tháng 9 và tháng 10, 11/2014 Công ty T vẫn chưa xuất được hóa đơn, phần này phía nguyên đơn không có yêu cầu.

Mặc dù Công ty T nhiều lần làm văn bản yêu cầu thanh toán nhưng Công ty M không thực hiện. Như vậy Công ty M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán là vi phạm thỏa thuận trong hợp đồng.

Nay Công ty T khởi kiện yêu cầu Công ty M phải thanh toán số tiền 321.364.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có ý kiến hay nộp chứng cứ đến Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thành:

Vụ án không thuộc những trường hợp được quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự nên Đại diện Viện kiểm sát không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ T và Công ty TNHH Gạch men M là quan hệ kinh doanh thương mại về việc: “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”; Bị đơn có trụ sở tại huyện Tân Thành nên Tòa án nhân dân huyện Tân Thành thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 30, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn – Công ty TNHH Gạch men M, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung vụ kiện: Từ tháng 6/2013 đến tháng 6/2014 Công ty T và Công ty M có ký kết ba hợp đồng dịch vụ về dịch vụ vệ sinh và chăm sóc cây xanh tại Công ty M. Hợp đồng thỏa thuận cụ thể về quyền và nghĩa của các bên và đã cùng nhau thực hiện các thỏa thuận trên. Công ty T đã thực hiện xong công

việc, đã nghiệm thu và xuất 08 hóa đơn tổng giá trị là 321.364.000 đồng giao cho Công ty M.

Ngày 02/12/2014 Công ty T thực hiện việc đối chiếu công nợ với Công ty M. Nguyên đơn xác nhận việc thanh toán của bị đơn thực hiện đầy đủ đến hết tháng 12/2013 là phù hợp với chứng cứ nguyên đơn cung cấp là các giấy báo có điện tử kèm phiếu chuyển khoản ngày 28/10/2013 và ngày 03/12/2013 cho nguyên đơn. Vì vậy xác định bị đơn đã thanh toán hết phần công nợ năm 2013. Đối với phần công nợ tiếp theo bị đơn chưa thanh toán là 321.364.000 đồng phù hợp với số tiền của 08 hóa đơn mà nguyên đơn cung cấp tại tòa. Đối với bị đơn Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng không đến tòa để cung cấp chứng cứ đối chiếu công nợ và phần thanh toán, nên bị đơn phải chịu hậu quả pháp lý về việc vắng mặt của mình.

Việc bị đơn không thực hiện thanh toán theo như thỏa thuận là vi phạm Điều 2 của hợp đồng mà các bên đã ký kết. Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền trên là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty M phải chịu toàn bộ tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm (321.364.000 đồng x 5% = 16.068.200 đồng).

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 30; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 85 Luật thương mại.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ Toàn cầu Thái Bình Dương đối với Công ty TNHH Gạch men M về “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ”.

Buộc Công ty TNHH Gạch men M có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ T tổng số tiền 321.364.000 đồng (Ba trăm hai mươi một triệu ba trăm sáu mươi bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả số tiền hàng thì hàng tháng còn phải trả thêm số tiền lãi theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Gạch men M phải nộp 16.068.200 đồng (Mười sáu triệu không trăm sáu mươi tám nghìn hai trăm đồng).

Hoàn lại cho Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Dịch vụ T 8.034.000 đồng (Tám triệu không trăm ba mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006239 ngày 05/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này được tính từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- VKSND huyện Tân Thành;
- Chi cục THADS huyện Tân Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hoàng Anh